

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 84/2024/QDST-DS

*Thành phố H, ngày 24 tháng 12 năm 2024*

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 409A/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:*

- Ông Dương Thanh N, sinh năm 1950;
- Bà Lê Thị N1, sinh năm 1958;

Cùng địa chỉ thường trú: Số E, ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Cùng địa chỉ liên hệ: Số A, đường N, phường A thành phố H, tỉnh Đồng Tháp

Người đại diện theo ủy quyền của ông Dương Thanh N và bà Lê Thị N1 là bà Nguyễn Thị M, sinh ngày 20/7/1963.

Địa chỉ thường trú: Tổ B, khóm M, phường C, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

*Bị đơn:*

- Ông Nguyễn Phước M1, sinh năm 1974;
- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ cư trú: Số D, đường N, khóm D, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Dương Thanh N và bà Lê Thị N1, ông Nguyễn Phước M1 và bà Nguyễn Thị T tự nguyện thống nhất thỏa thuận: Ông Nguyễn Phước M1 và bà Nguyễn Thị T đồng ý liên đới trả cho ông Dương Thanh N và bà Lê Thị N1 số tiền vay còn thiếu tổng cộng là 1.287.228.000đồng (một tỷ hai trăm tám mươi bảy triệu hai trăm hai mươi tám nghìn đồng), không tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Dương Thanh N và bà Lê Thị N1 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Phước M1 và bà Nguyễn Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**- Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thoả thuận như sau:**

+ Ông Dương Thanh N và bà Lê Thị N1 không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; ông Dương Thanh N và bà Lê Thị N1 thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, nên không đặt ra giải quyết.

+ Ông Nguyễn Phước M1 và bà Nguyễn Thị T thống nhất liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm 25.308.420đồng, làm tròn 25.308.000đồng (hai mươi lăm triệu ba trăm lẻ tám nghìn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND TP.Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Mỹ Dung**